

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 35/2020 ngày 23/06/2020 của UBND Xã T, Huyện N, Tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 403/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/10/2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Chu Thị H - SN 2001

HKTT: thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Căn 20**, CCCT2A, KN ở ĐB đường H, Tổ 1*, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

- Anh Mai Ngọc T - SN 2000

HKTT và cư trú: Căn 20**, CCCT2A, KN ở ĐB đường H, Tổ 1*, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm*: Chị Chu Thị H và anh Mai Ngọc T xác định tình cảm không còn và thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung là cháu Mai Phương Th, sinh ngày 24/06/2020. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H 1.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc

có sự thay đổi khác. Xét việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật, vì vậy cần được chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung*: Anh chị không có tài sản chung.

[4] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Chị Chu Thị H và anh Mai Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/10/2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị H và anh Mai Ngọc T.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung. Giao con chung của anh chị là cháu Mai Phương Th, sinh ngày 24/06/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H 1.000.000 đồng/01 tháng. Kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung.

2/ Về lệ phí: Chị Chu Thị H và anh Mai Ngọc T tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043424 ngày 19/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND Xã T, Huyện N, Tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Hạnh